

THỰC TRẠNG MUA, BÁN NỢ GIỮA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG VÀ VAMC BẰNG TRÁI PHIẾU ĐẶC BIỆT

Lê Thị Anh Quyên

Tóm tắt

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2016 thì theo con số thống kê của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) thì tỷ lệ nợ xấu của toàn hệ thống là 2.46%. Tuy nhiên nếu tỷ lệ này bao gồm cả nợ xấu mà Công ty Khai thác và Quản lý tài sản Việt Nam (VAMC) đang quản lý và nợ tiềm ẩn thành nợ xấu thì tỷ lệ này đang ở mức báo động 8.86%. Trong điều kiện Việt Nam không sử dụng vốn ngân sách thì VAMC đã và đang được xem là một trong những công cụ đặc biệt của Nhà nước nhằm góp phần xử lý nhanh nợ xấu, giảm thiểu rủi ro cho các Tổ chức tín dụng (TCTD). Bài viết giới thiệu về Quy trình nội bộ của các TCTD trong việc mua, bán nợ với VAMC bằng Trái phiếu đặc biệt (TPĐB), cũng như thực trạng nợ xấu mà VAMC đang phải “gánh” cho hệ thống các TCTD trong thời gian qua, cuối cùng bài viết có đưa ra một số kiến nghị nhằm tăng hiệu quả hoạt động của VAMC trong công tác mua và xử lý nợ xấu.

Từ khóa: Nợ xấu, VAMC, tổ chức tín dụng, trái phiếu đặc biệt

BUYING AND SELLING DEBTS BETWEEN CREDIT INSTITUTIONS AND VAMC WITH SPECIAL BONDS

Abstract

As of December 31, 2016, according to the State Bank of Vietnam (SBV), the bad debt ratio of the whole system was 2.46%. However, if this rate included bad debts managed by Vietnam Asset Management Company (VAMC) and potential bad debts, the ratio was at an alarming ratio of 8.86%. In the condition that Vietnam does not use budget capital, VAMC has been considered as one of the special tools of the State for the handling of bad debts and risk reduction for credit institutions (CIs). This article introduces internal procedures of credit institutions in buying and selling debts with VAMC using special bonds, and the bad debt situation that VAMC has to bear for the system of credit institutions in recent time. Addressing the situation, the article has made some recommendations to increase the efficiency of VAMC operations in the purchase and handling of bad debts.

Key words: Bad debts, VAMC, credit institutions, special bonds

1. Thực trạng mua, bán nợ giữa các TCTD và VAMC bằng trái phiếu đặc biệt

1.1. Quy trình nội bộ của Tổ chức tín dụng

1.1.1. Các quy định chung

Đồng tiền giao dịch

Đồng tiền được sử dụng trong mua, bán nợ giữa VAMC và TCTD là đồng Việt Nam (VND).

Trường hợp VAMC sử dụng TPĐB mua khoản nợ xấu bằng ngoại tệ của TCTD, tỷ giá VND với ngoại tệ áp dụng để quy đổi sang VND như sau:

Đối với khoản nợ xấu bằng đô la Mỹ là tỷ giá bình quân liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước (NHNN) công bố áp dụng tại thời điểm ký kết hợp đồng mua, bán nợ.

Đối với khoản nợ xấu bằng ngoại tệ không phải USD là tỷ giá tính thuế xuất nhập khẩu áp

dụng cho ngoại tệ đó do NHNN công bố áp dụng tại thời điểm ký kết hợp đồng mua, bán nợ.

Trường hợp VAMC sử dụng TPĐB mua khoản nợ xấu bằng vàng của TCTD thì áp dụng giá quy đổi là giá vàng mua vào của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vàng bạc đá quý Sài Gòn tại thời điểm ký kết hợp đồng mua, bán nợ.

Chuyển giao các quyền và lợi ích liên quan đến khoản nợ xấu.

Trong hoạt động mua, bán nợ giữa VAMC và TCTD, toàn bộ các quyền và lợi ích gắn liền với khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm và biện pháp bảo đảm khác cho khoản nợ xấu được TCTD giữ nguyên hiện trạng và chuyển giao cho VAMC theo hợp đồng mua, bán nợ.

Trường hợp VAMC và TCTD có sự thỏa thuận về việc điều chỉnh điều kiện bảo đảm cho

khoản nợ xấu thì phải được sự chấp thuận bằng văn bản của khách hàng vay và bên bảo đảm.

Điều kiện các khoản nợ xấu được VAMC mua bằng TPĐB

Phạm vi các khoản nợ xấu được mua:

Các khoản nợ xấu trong các hoạt động cấp tín dụng, bao gồm các khoản nợ xấu cho vay, chiết khấu, cho thuê tài chính, bao thanh toán và các khoản nợ xấu khác theo quy định của NHNN;

Khoản mua trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc chưa đăng ký giao dịch trên thị trường của các công ty đại chúng chưa niêm yết (sau đây gọi là trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết) do TCTD mua đã quá hạn thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ gốc, lãi từ 90 ngày trở lên; hoặc chưa quá hạn hoặc quá hạn dưới 90 ngày nhưng doanh nghiệp phát hành trái phiếu có nợ xấu tại TCTD;

Khoản ủy thác mua Trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết, ủy thác cấp tín dụng mà TCTD chịu rủi ro đã quá hạn thanh toán một phần hoặc toàn bộ nợ gốc, lãi từ 90 ngày trở lên; hoặc chưa quá hạn hoặc quá hạn dưới 90 ngày nhưng doanh nghiệp phát hành Trái phiếu, bên nhận ủy thác, đối tượng thụ hưởng của ủy thác có nợ xấu tại TCTD.

- Khoản nợ xấu có tài sản bảo đảm:

Khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu phải hợp pháp và có hồ sơ, giấy tờ hợp lệ, cụ thể:

Hợp đồng tín dụng, hợp đồng ủy thác, hợp đồng mua trái phiếu doanh nghiệp, hợp đồng bảo đảm phải thể hiện rõ các quyền chủ nợ của TCTD, trách nhiệm và nghĩa vụ trả nợ của khách hàng vay, bên bảo đảm, bên có nghĩa vụ trả nợ đối với TCTD;

Khoản nợ xấu chưa dùng để bảo đảm nghĩa vụ của TCTD; tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu không có tranh chấp tại thời điểm mua, bán nợ.

Khách hàng vay còn tồn tại:

Giá trị ghi sổ số dư nợ gốc của khoản nợ xấu hoặc các khoản nợ xấu của một khách hàng vay (trong trường hợp khách hàng vay có nhiều khoản nợ xấu tại TCTD) hoặc các khoản nợ xấu của một nhóm khách hàng vay (trong trường hợp một tài sản bảo đảm cho các khoản nợ xấu của nhiều khách hàng vay tại TCTD) vào thời điểm bán nợ không thấp hơn 3 tỷ đồng đối với nhóm khách hàng vay và khách hàng vay là tổ chức; không thấp hơn 1 tỷ đồng đối với khách hàng vay là cá nhân hoặc mức khác do Thống đốc NHNN quyết định.

Giá để nghị bán nợ cho VAMC bằng TPĐB.

Giá bán nợ cho VAMC	=	Dư nợ gốc của khoản nợ	-	Dư nợ đã được xử lý rủi ro của khoản nợ (nếu có)	-	Số tiền dự phòng cụ thể đã trích lập chưa sử dụng

Xử lý tài sản bảo đảm của các khoản nợ VAMC mua của TCTD.

Đối với tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu được mua bằng TPĐB, TCTD thống nhất với VAMC về:

Giá bán tài sản bảo đảm trong trường hợp bán theo phương thức thỏa thuận với người mua hoặc giá khởi điểm của tài sản bảo đảm trong trường hợp bán theo phương thức đấu giá;

Giá trị tài sản bảo đảm trong trường hợp VAMC nhận tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ của bên bảo đảm.

Ủy quyền của VAMC cho TCTD

- VAMC ủy quyền cho TCTD thực hiện các hoạt động sau đây ngay tại thời điểm ký hợp đồng mua, bán nợ:

Thu hồi nợ, đòi nợ; Quản lý khoản nợ xấu đã mua và kiểm tra, giám sát tài sản bảo đảm có liên quan đến khoản nợ xấu, bao gồm cả tài liệu, hồ sơ liên quan đến khoản nợ xấu và bảo đảm tiền vay.

Ngoài ra, VAMC xem xét, ủy quyền cho TCTD thực hiện thêm một hoặc một số hoạt động sau đây:

Xử lý, bán nợ, tài sản bảo đảm; Cơ cấu lại khoản nợ, điều chỉnh điều kiện trả nợ; Chuyển nợ thành vốn góp, vốn cổ phần của khách hàng vay; Đầu tư, sửa chữa, nâng cấp, khai thác, sử dụng, cho thuê tài sản bảo đảm đã được VAMC thu nợ;

Việc ủy quyền trên được lập thành hợp đồng ủy quyền theo Mẫu biểu do VAMC ban hành từng thời kỳ.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng ủy quyền, ĐVKD thuộc Khối S&D, WB, ĐTKDN phải thông báo cho khách hàng vay bằng văn bản, bên có nghĩa vụ trả nợ, bên bảo đảm và các bên liên quan về nội dung, hoạt động được VAMC ủy quyền cho TCTD, để biết và thực hiện.

TCTD ủy quyền cho AMC hoặc ủy quyền cho một bên thứ ba thực hiện các nhiệm vụ được VAMC ủy quyền để theo dõi và xử lý các khoản nợ bán cho VAMC theo quy định hiện hành (sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của VAMC).

Thứ tự ưu tiên thanh toán khoản nợ xấu VAMC mua bằng TPĐB

Toàn bộ các khoản thu được bằng tiền, tài sản từ việc thu hồi, xử lý, bán nợ, tài sản bảo đảm sau khi trừ đi các chi phí liên quan đến bán nợ, tài sản bảo đảm; bảo quản, sửa chữa, nâng cấp tài sản bảo đảm được VAMC thanh toán theo thứ tự ưu tiên như sau:

Dư nợ gốc; Lãi trong hạn thanh toán; Lãi đã quá hạn thanh toán; Lãi phạt (nếu có); Trả lại khách hàng vay, bên bảo đảm, bên có nghĩa vụ trả nợ số tiền thừa (nếu có).

Xử lý số tiền thu hồi nợ của khoản nợ xấu được mua bằng TPĐB

- TCTD được hưởng số tiền thu hồi nợ còn lại sau khi trừ đi số tiền mà VAMC được hưởng, tỷ lệ VAMC được hưởng trên số tiền thu hồi nợ của khoản nợ xấu thực hiện theo quy định của NHNN trong từng thời kỳ.

- Số tiền thu hồi nợ bằng tiền của khoản nợ xấu được mua bằng TPĐB mà TCTD được hưởng theo quy định trên được xử lý như sau:

Nếu TCTD không vay tái cấp vốn trên cơ sở TPĐB, VAMC gửi số tiền trên tại TCTD dưới hình thức tiền gửi và không được rút trước thời điểm thanh toán TPĐB trừ trường hợp VAMC đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng mua, bán nợ theo quy định.

Nếu TCTD vay tái cấp vốn trên cơ sở TPĐB, trong thời hạn 05 ngày làm việc đầu quý tiếp theo VAMC sử dụng số tiền thu hồi nợ bằng tiền mà TCTD được hưởng trong quý trả nợ vay tái cấp vốn trên cơ sở TPĐB đó và khấu trừ số tiền này vào tổng số tiền thu nợ mà TCTD được hưởng khi thanh toán TPĐB đó.

Trích lập dự phòng rủi ro đối với TPĐB

Trong thời hạn của TPĐB, TCTD phải trích lập dự phòng rủi ro đối với TPĐB và hạch toán khoản trích lập vào chi phí hoạt động.

Hàng năm, trong thời hạn 05 ngày làm việc liền kề trước ngày tương ứng với ngày TPĐB đến hạn, TCTD bán nợ phải trích lập số tiền dự

phòng cụ thể tối thiểu đối với từng TPĐB được tính theo công thức sau:

$$\begin{matrix} \text{Số tiền trích lập} \\ \text{Dự phòng rủi ro} \\ \text{hàng năm} \end{matrix} = \begin{matrix} \text{Mệnh giá} \\ \text{của TPĐB} \\ \text{Thời hạn} \\ \text{của TPĐB} \end{matrix}$$

(Đơn vị thời hạn TPĐB là năm).

TCTD không phải thực hiện trích lập dự phòng chung đối với TPĐB.

Số tiền dự phòng rủi ro TCTD đã trích lập cho TPĐB được sử dụng như sau:

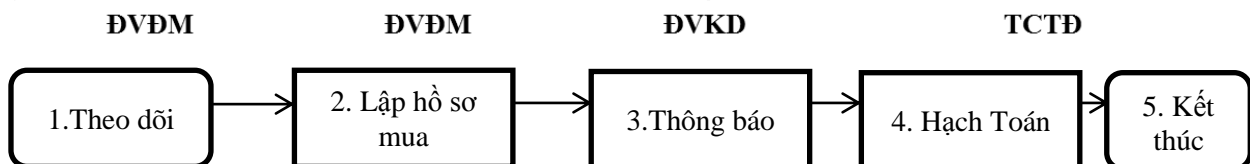
Bù đắp phần chênh lệch thiếu của số tiền thu hồi nợ so với mệnh giá TPĐB trong trường hợp toàn bộ khoản nợ xấu được bán cho tổ chức, cá nhân (không bao gồm trường hợp chưa thu hồi được đầy đủ giá trị ghi sổ số dư nợ gốc của khoản nợ xấu), toàn bộ khoản nợ xấu được sử dụng góp vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay.

Xử lý rủi ro đối với khoản nợ xấu mua lại theo trong trường hợp TPĐB tới hạn thanh toán và giá trị ghi sổ số dư nợ gốc của khoản nợ xấu chưa được thu hồi đầy đủ.

Ghi chú: TCTD thực hiện hoàn nhập số tiền dự phòng rủi ro trích lập cho TPĐB còn lại sau khi đã xử lý rủi ro theo quy định trên, hoặc trích lập bổ sung dự phòng rủi ro trong trường hợp số tiền dự phòng rủi ro đã trích lập cho TPĐB không đủ để xử lý rủi ro theo quy định tại quy định trên.

Sau khi được xử lý bằng dự phòng rủi ro, khoản nợ xấu được TCTD hạch toán ngoại bảng, tiếp tục theo dõi và có biện pháp thu hồi nợ theo quy định của pháp luật và thỏa thuận với khách hàng vay. Việc xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng thực hiện theo quy định của NHNN về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

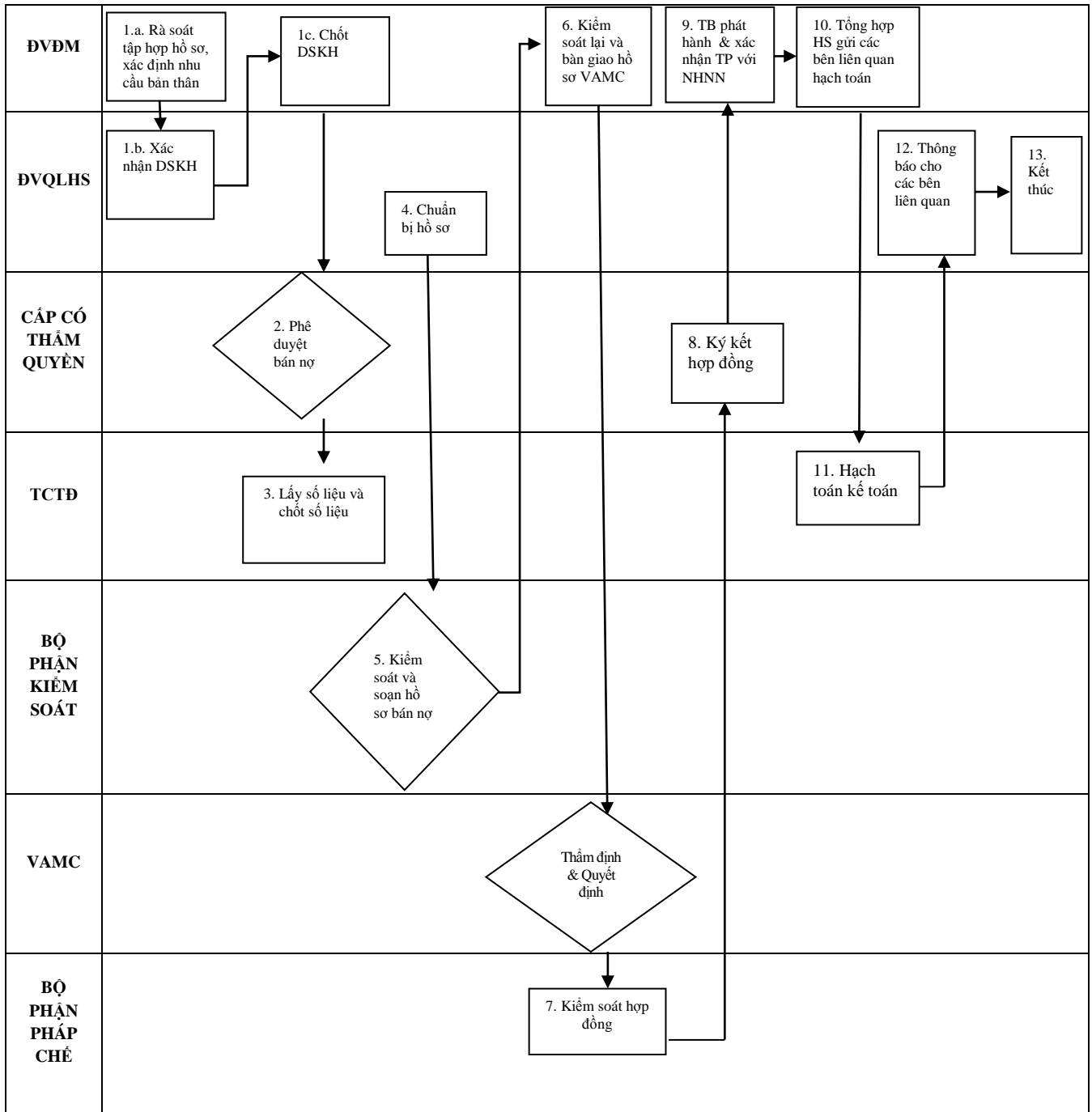
1.1.2. Quy trình bán nợ cho VAMC bằng TPĐB



Sơ đồ 1: Quy trình mua nợ với VAMC trong trường hợp TPĐB tới hạn thanh toán

Nguồn: Tác giả tổng hợp

Sơ đồ 2: Quy trình bán nợ cho VAMC bằng TPĐB



Nguồn: Tác giả tổng hợp

Thanh toán TPĐB đến hạn.

TPĐB đến hạn thanh toán trong các trường hợp sau đây:

Số tiền dự phòng rủi ro đã trích lập cho TPĐB không thấp hơn giá trị ghi sổ số dư nợ gốc của khoản nợ xấu có liên quan đang theo dõi trên sổ sách của VAMC, trong đó bao gồm cả các trường hợp sau đây:

VAMC bán khoản nợ xấu cho tổ chức, cá nhân, kể cả trường hợp bán lại khoản nợ xấu đã

mua bằng TPĐB cho tổ chức tín dụng bán nợ theo giá trị thị trường hoặc giá thỏa thuận;

VAMC chuyển toàn bộ khoản nợ xấu đã mua thành vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay là doanh nghiệp.

TPĐB đến hạn thanh toán.

TCTD phối hợp với VAMC thực hiện thanh toán TPĐB như sau:

Trường hợp chưa thu hồi được đầy đủ giá trị ghi sổ số dư nợ gốc của khoản nợ xấu:

ĐVĐM làm đầu mối thực hiện mua lại khoản nợ xấu từ VAMC theo giá trị ghi sổ số dư nợ gốc đang theo dõi trên sổ sách của VAMC, khoản vốn góp, vốn cổ phần tại khách hàng vay đối với trường hợp chuyển một phần khoản nợ xấu thành vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay (nếu có);

Bộ phận kinh doanh lãi suất (KDLS) thực hiện nghiệp vụ trả lại TPĐB liên quan đến khoản nợ xấu đó cho VAMC theo yêu cầu của Giám đốc Tài Chính Tập Đoàn (TCTĐ).

VAMC thanh toán cho TCTD số tiền được hưởng trên số tiền thu hồi nợ theo quy định Pháp luật.

Trường hợp đã thu hồi được đầy đủ giá trị ghi sổ số dư nợ gốc của khoản nợ xấu (bao gồm cả trường hợp toàn bộ khoản nợ xấu đã được bán cho tổ chức, cá nhân) thì:

ĐVĐM làm đầu mối thực hiện mua lại khoản vốn góp, vốn cổ phần tại khách hàng vay đối với trường hợp chuyển một phần khoản nợ xấu thành vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay (nếu có);

KDLS thực hiện nghiệp vụ trả lại TPĐB liên quan đến khoản nợ xấu đó cho VAMC theo yêu cầu của TCTĐ.

VAMC thanh toán cho TCTD số tiền được hưởng trên số tiền thu hồi nợ theo quy định.

Trường hợp toàn bộ khoản nợ xấu được chuyển thành vốn điều lệ, vốn cổ phần của khách hàng vay là doanh nghiệp: KDLS thực hiện nghiệp vụ trả lại TPĐB liên quan đến khoản nợ xấu đó cho VAMC theo yêu cầu của TCTĐ.

ĐVĐM làm đầu mối thực hiện mua lại khoản vốn góp, vốn cổ phần tại khách hàng vay.

TCTĐ thực hiện thanh toán cho VAMC số tiền thu hồi nợ được hưởng, tỷ lệ VAMC được hưởng trên số tiền thu hồi nợ của khoản nợ xấu thực hiện theo quy định của NHNN trong từng thời kỳ.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày TPĐB đến hạn thanh toán theo quy định mà TCTD không hoàn trả đầy đủ số tiền vay tái cấp vốn trên cơ sở TPĐB đó cho NHNN, VAMC không thanh toán số tiền thu hồi nợ (nếu có), khoản nợ xấu (nếu còn) cho TCTD; VAMC sử dụng số tiền thu hồi nợ bằng tiền từ khoản nợ xấu được mua bằng TPĐB đó mà TCTD được hưởng theo quy định này để trả nợ vay tái cấp vốn của TCTD tại NHNN và nhận lại TPĐB khi dư nợ vay tái cấp vốn trên cơ sở TPĐB đó đã được trả đầy đủ cho NHNN.

1.2. Thực trạng mua, bán nợ giữa các TCTD và VAMC bằng TPĐB

TPĐB do VAMC phát hành là giấy tờ có giá có thời hạn do VAMC phát hành để mua nợ xấu của TCTD. TPĐB được ghi nhận theo mệnh giá vào ngày giao dịch và luôn được phản ánh theo mệnh giá trong thời gian nắm giữ. Mệnh giá của TPĐB được phát hành tương ứng với khoản nợ xấu được bán và là số dư nợ gốc của khách hàng vay chưa trả trừ đi số tiền dự phòng cụ thể đã trích lập nhưng chưa sử dụng của khoản nợ xấu đó.

Bảng 1: Tổng hợp giá trị TPĐB tại 11 tổ chức tín dụng

ĐVT: Tỷ đồng

Mệnh giá trái phiếu đặc biệt do VAMC phát hành				
STT		2014	2015	2016
1	Agribank	25,654	46,090	NA
2	BIDV	7,152	20,836	21,131
3	VCB	1,926	3,565	-
4	Vietinbank	4,122	10,342	9,156
5	TCB	2,981	3,742	2,922
6	ACB	1,131	1,883	1,487
7	VPBank	3,956	4,521	4,136
8	Eximbank	4,784	6,230	7,030
9	VIB	2,306	3,715	2,622
10	MB	3,276	4,048	3,405
11	HDBank	2,511	3,013	2,229
Tổng		59,798	107,984	54,118

Nguồn: Tổng hợp các Báo cáo tài chính của các TCTD

Qua tổng hợp báo cáo tài chính hợp nhất của 11 TCTD trong năm 2016, tổng giá trị nợ xấu các TCTD đã thu hồi được hơn 8,870 tỷ đồng. Trong đó Vietcombank là ngân hàng đầu tiên đã thu hồi toàn bộ danh mục TPĐB do VAMC phát hành để trích lập dự phòng và xử lý nợ (giảm hơn 3,564 tỷ đồng), tiếp đó là các ngân hàng Vietinbank (giảm hơn 1,185 tỷ đồng), VIB (giảm hơn 1,092 tỷ đồng), TCB (giảm 819 tỷ đồng), HDBank (giảm hơn 783 tỷ đồng), MB (giảm hơn 642 tỷ đồng), ACB và VPBank giảm tương ứng 396 tỷ đồng và 384 tỷ đồng nợ xấu tại VAMC. Với động thái thu hồi danh mục TPĐB, điều này đồng nghĩa các TCTD này đã giảm được đáng kể khoản trích lập dự phòng 20% hàng năm và chủ động hơn trong việc giải quyết xử lý nợ. TCTD không phải thực hiện trích lập dự phòng chung đối với TPĐB.

Tuy nhiên, tổng giá trị TPĐB của BIDV và Eximbank lại có xu hướng tăng qua các năm. Đối

với BIDV, tổng giá trị TPĐB vào thời điểm cuối năm 2015 tăng thêm 13,683 tỷ đồng so với năm 2014, năm 2016 tăng thêm 295 tỷ đồng so với năm 2015. Tổng mệnh giá TPĐB của BIDV vào cuối năm 2016 đã là 21,131 tỷ đồng, chiếm đến tỷ lệ 2,92% trong tổng dư nợ, năm 2015 là 3.48% trong tổng dư nợ.

Đối với Eximbank, năm 2015 tăng thêm 1,446 tỷ đồng so với năm 2014, năm 2016 tăng thêm 799 tỷ đồng nợ xấu tại VAMC. Tỷ lệ nợ xấu TPĐB trên tổng dư nợ tăng liên tục trong những năm gần đây, cụ thể năm 2014 là 5.49%, năm 2015 là 7.35%, năm 2016 đỉnh điểm đã là 8.09%.

Riêng Agribank trong năm 2015 (chưa công bố con số cụ thể trong năm 2016) thì tổng giá trị TPĐB đã là 46,090 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 7.31% trong tổng dư nợ và chiếm hơn 55% trong tổng nợ xấu tại VAMC. Cuối năm 2015, tăng nợ xấu tại VAMC hơn 20,436 tỷ đồng.

Bảng 2: Tổng hợp giá trị TPĐB của Hệ thống TCTD

Tiêu chí	2013	2014	2015	2016	DVT: Tỷ đồng
					Lũy kế đến 09/2017
Số TCTD bán nợ	29	38	40	22	42
Số lượng khách hàng	671	3,882	8,123	793	16,197
Số lượng khoản nợ	1,118	6,486	11,794	1,187	26,108
Tổng dư nợ gốc nội bảng	29,225	67,251	89,257	41,943	296,550
Tổng giá mua	25,336	57,280	83,235	39,808	266,543

Nguồn: VAMC

Qua bảng 2 về tổng hợp giá trị TPĐB trong thời gian từ 2013 đến tháng 09/2017 cho thấy vai trò của VAMC cực kỳ quan trọng, đã mua một lượng nợ xấu cực lớn của hệ thống TCTD. Tính đến tháng 09 năm 2017 thì tổng giá mua nợ xấu của VAMC đã lên đến 266,543 tỷ đồng từ 42 TCTD với hơn 26,108 khoản nợ quá hạn của 16,197 khách hàng. Nếu tính nợ xấu tại VAMC, nợ xấu nội bảng và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu thì tỷ lệ nợ xấu của hệ thống TCTD đã gần 9%.

2. Một số kiến nghị

Để đạt được mục tiêu ngắn hạn đến cuối năm 2017, VAMC mua được khoảng 25,000 tỷ đồng nợ xấu bằng TPĐB và tập trung xử lý khoảng 33,000 tỷ đồng nợ xấu, cũng như các mục tiêu dài hạn đến năm 2020, thiết nghĩ VAMC cũng như các cơ quan ban ngành có liên quan ngay từ bây giờ cần tập trung vào một số việc như sau:

Về phía VAMC:

Nâng cao năng lực thực sự của chính bản thân VAMC từ nguồn lực về vốn, công nghệ và con người, quy trình hoạt động hiện tại. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước tham gia mua, xử lý nợ xấu, tài sản bảo đảm. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trực thuộc NHNN để sớm trình Chính phủ và Quốc hội “*đề án cơ cấu và xử lý nợ xấu*” để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho hoạt động thu hồi nợ, đặc biệt về công tác thành lập Tổ công tác liên ngành xử lý nợ xấu (gồm NHNN, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án, UBND và VAMC).

Về phía cơ quan chức năng:

Sớm ban hành các Luật hỗ trợ, quy định xử lý nợ xấu của NHNN, hoặc có cơ chế riêng cho

VAMC và các TDTC trong quá trình xử lý nợ xấu như:

Nếu người giữ tài sản không giao tài sản đảm bảo thì cho phép VAMC/ TCTD được thực hiện quyền thu giữ tài sản đảm bảo trong trường hợp VAMC/ TCTD và chủ tài sản đã có thỏa thuận về việc thu giữ tài sản trong hợp đồng bảo đảm tài sản, thay vì yêu cầu Tòa án giải quyết như đã quy định tại Bộ luật Dân sự 2015.

Cho phép VAMC/ bên mua nợ của TCTD và VAMC được nhận thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (Luật Đất Đai 2013 quy định: đối tượng được nhận thế chấp quyền sử dụng đất chỉ có thể là các TCTD).

Luật thi hành án dân sự 2008 hiện nay cho phép chấp hành viên kê biên cả tài sản bảo đảm của bên phải thi hành án đang thế chấp/ cầm cố tại TCTD đảm bảo cho khoản vay. Quy định này được nhận định đã ảnh hưởng lớn đến quyền chủ nợ của bên nhận bảo đảm, gia tăng nợ xấu của hệ thống TCTD, đặc biệt trong trường hợp tài sản bảo đảm là tài sản hình thành từ vốn vay hoặc là nguồn thu nhập chính để trả nợ cho TCTD. Với lý do trên, NHNN đề xuất bổ sung quy định theo hướng: chấp hành viên không được kê biên đối với tài sản đang cầm cố, thế chấp tại TCTD/ VAMC khi chưa đến hạn trả nợ được bảo đảm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Diệp Bình. (04/04/2017). *Toàn cảnh nợ xấu của các ngân hàng “gửi” tại VAMC*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://vietnambiz.vn/toan-can-cho-no-xau-cua-cac-ngan-hang-gui-tai-vamc-18091.html>
- [2]. Diệp Bình. (30/03/2017). *Tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống có thể lên đến 8,86%*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://vietnambiz.vn/ty-le-no-xau-toan-he-thong-co-the-len-den-886-17751.html>
- [3]. T. Huyền. (22/02/2017). *VAMC: Mục tiêu xử lý 33.000 tỷ đồng nợ xấu trong năm 2017*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://vietnambiz.vn/vamc-muc-tieu-xu-ly-33-nghin-ty-dong-no-xau-trong-nam-2017-14874.html>
- [4]. Tùng Lâm. (17/02/2017). *Lại đề xuất thêm một đặc quyền cho VAMC*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://cafef.vn/lai-de-xuat-them-mot-loat-dac-quyen-cho-vamc-20170217101608943.chn>
- [5]. Nghị định về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của VAMC của các TCTD Việt Nam – Số 53/2013/NĐ-CP ngày 18/05/2013
- [6]. Mai Ngọc. (29/01/2017). *Chín nhiệm vụ Thống đốc giao cho VAMC*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://cafef.vn/9-nhiem-vu-thong-doc-giao-cho-vamc-20170129075619507.chn>
- [7]. Nhóm PV. (13/03/2017). *Tìm cơ chế đột phá xử lý nợ xấu*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://vietnambiz.vn/tim-co-che-dot-pha-xu-ly-no-xau-16353.html>
- [8]. Hồng Phúc. (24/03/2017). *Tương lai nào cho VAMC và nợ xấu*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://vietnambiz.vn/tuong-lai-nao-cho-vamc-va-no-xau-17294.html>
- [9]. Quyết định ban hành quy chế mua, bán và xử lý nợ xấu của VAMC – Số 16/QĐ-HĐTV ngày 24/09/2013.
- [10]. Quy định mua, bán nợ của các TCTD. (Tài liệu lưu hành nội bộ).
- [11]. Quy trình mua, bán nợ giữa các TCTD và VAMC bằng trái phiếu đặc biệt. (Tài liệu lưu hành nội bộ).
- [12]. Thông tư quy định về việc mua bán, xử lý nợ xấu của VAMC của các TCTD Việt Nam – Số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/09/2013
- [13]. Bùi Quang Tín. (03/05/2017). *Ngân hàng nên xử lý nợ xấu ra sao trong thời gian tới?*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://cafef.vn/ngan-hang-nen-xu-ly-no-xau-ra-sao-trong-thoi-gian-toi-17294.html>
- [14]. Ủy Ban Giám Sát Tài Chính Quốc Gia. (25/12/2016). *Báo cáo tình hình kinh tế năm 2016 và dự báo 2017*. Truy cập ngày 20/10/2017, <http://nfsc.gov.vn/bao-cao-giam-sat/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-nam-2016-va-du-bao-nam-2017>

Thông tin tác giả:

Lê Thị Anh Quyên

-Đơn vị công tác: Khoa Ngân Hàng – Đại học Ngân hàng TP.HCM

- Địa chỉ email: anhquyen1310@yahoo.com

Ngày nhận bài: 20/10/2017

Ngày nhận bản sửa: 23/12/2017

Ngày duyệt đăng: 15/01/2018